



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu số 65/CK-NSNN

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ THEO LĨNH VỰC NĂM 2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	78.822.539	83.824.215	106,35%
A	CHI BỔ SUNG CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI	12.518.968	16.519.754	131,96%
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ THEO LĨNH VỰC	66.303.571	67.304.461	101,51%
I	Chi đầu tư phát triển	36.165.171	19.786.265	54,71%
1	Chi đầu tư cho các dự án		18.918.450	
	Trong đó:			
1.1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề		3.925.149	
1.2	Chi khoa học và công nghệ		268.871	
1.3	Chi y tế, dân số và gia đình		1.353.687	
1.4	Chi văn hóa thông tin		555.041	
1.5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn		14.000	
1.6	Chi thể dục thể thao		77.978	
1.7	Chi bảo vệ môi trường		332.784	
1.8	Chi các hoạt động kinh tế		10.155.878	
1.9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể		853.440	
1.10	Chi bảo đảm xã hội		570.167	
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp hoạt động công ích, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật...		276.915	
3	Chi đầu tư phát triển khác		590.900	
II	Chi thường xuyên	16.804.736	16.170.905	96,23%
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.591.173	2.412.389	93,10%
2	Chi khoa học và công nghệ	730.249	520.972	71,34%
3	Chi y tế, dân số và gia đình	758.758	1.767.248	232,91%
4	Chi văn hóa thông tin	355.488	348.133	97,93%
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	54.927	51.323	93,44%
6	Chi thể dục thể thao	362.647	406.682	112,14%
7	Chi bảo vệ môi trường	2.312.078	1.914.548	82,81%
8	Chi các hoạt động kinh tế	4.864.235	4.248.354	87,34%

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	2.687.436	2.597.752	96,66%
10	Chi bảo đảm xã hội	1.267.329	1.070.685	84,48%
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	1.343.846	1.106.280	82,32%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	11.400	11.400	100,00%
V	Dự phòng ngân sách	1.967.320		
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	5.984.487		
VII	Chi chuyển nguồn (*)		27.295.808	
VIII	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách Trung ương	4.026.611	2.931.520	72,80%
IX	Chi nộp ngân sách Trung ương		2.283	

Ghi chú: (*) Số chi chuyển nguồn đã bao gồm 1.816,211 tỷ đồng là kế hoạch vốn chưa giải ngân của dự án 02 bệnh viện tuyến cuối mà Ủy ban nhân dân thành phố đã có Công văn số 3049/UBND-DA ngày 25 tháng 7 năm 2019 đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Y tế báo cáo Thủ tướng xin kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân.